

Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thào A L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản T, phường Đ, tỉnh Lai Châu

- Bị đơn: Chị Sùng Thị K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản T, phường Đ, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Thào A L và chị Sùng Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Thào A L và chị Sùng Thị K đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: anh Thào A L và chị Sùng Thị K có 03 con chung, cháu Thào Thị L1, sinh ngày 14/8/2012, cháu Thào Thị L2, sinh ngày 19/3/2015 và cháu Thào Minh S, sinh ngày 24/10/2017. Anh L và chị K thoả thuận:

Anh Thào A L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 con chung là cháu Thào Thị L1, cháu Thào Thị L2 và cháu Thào Minh S đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Thào A L không yêu cầu chị Sùng Thị K cấp dưỡng nuôi con chung, chị K nhất trí.

Chị Sùng Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị K thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** anh Thảo A L và chị Sùng Thị K không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** anh Thảo A L và chị Sùng Thị K mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh L tự nguyện nộp thay chị K số tiền án phí mà chị K phải nộp, chị K nhất trí. Tổng cộng anh Thảo A L phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Thảo A L số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000126 ngày 08/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường Đoàn Kết,
tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND KV 1- Lai Châu;
- Phòng THADS KV 1- Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết